TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PL** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 100/2022/QĐST - HNGĐ	

PL, ngày 21 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 122/2022/TLST/HNGĐ, ngày 27 tháng 10 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Bế Thị T – Sinh năm 1991;

HKTT tại: Xóm U, xã YD, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

- *Bị đơn:* Anh Ma Văn K- Sinh năm 1983;

HKTT tại: Xóm U, xã YD, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bế Thị T và anh Ma Văn K

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng:*

Anh Ma Văn K thuận tình ly hôn chị Bế Thị T

- *Về con chung:* Hai bên thỏa thuận giao con là Ma Thị Yến N (SN 03.5.2008) cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Giao con là Ma Thị Yến A (SN 17.10.2009) cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Tạm hoãn việc cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung đối với anh K và chị T, vì anh chị không yêu cầu. Anh K và chị T được quyền đi lại thăm nom con chung.

- *Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về án phí:* Hai bên thoả thuận chị T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ được trừ từ khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0003475 ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PL. Chị T được hoàn lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện PL;
- Chi cục THADS huyện PL;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã YD;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Hồng Nam